

Số:697/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 25/11/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 671/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Lê Minh C, sinh năm 1995

Căn cước công dân số: 001195034214, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/12/2021.

Nơi cư trú: Số A phố B, phường V - Q, thành phố Hà Nội.

- Anh Lê Văn L, sinh năm 1988

Căn cước công dân số: 001088041532, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/3/2023.

Nơi cư trú: Tổ H phường N, quận L (nay là phường B), thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L xây dựng gia đình trên sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND phường V, quận Đ (nay là phường V - Q), thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 07 tháng 10 năm 2016. Hôn nhân của chị C, anh L là hợp pháp.

Sau khi cưới chị C, anh L chung sống tại quận L, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không giải quyết được dẫn đến hai bên không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống và tình cảm. Do vậy, chị C, anh L đã sống ly thân nhau từ năm 2021 cho đến nay. Nay chị C, anh L xác định vợ tình cảm vợ chồng không hàn gắn được. Chị C, anh L yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị C, anh L là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. **Về nuôi con chung:** Chị Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Nguyễn Thùy A (nữ), sinh ngày 10/10/2016 và Lê Nguyễn Châu A1 (nữ), sinh ngày 13/4/2020. Sau khi ly hôn chị C, anh L thỏa thuận như sau: Anh L trực tiếp nuôi hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chị C, anh L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của chị C, anh L là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. **Về tài sản chung:** (gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L tự nguyện thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. **Về vay nợ chung:** Chị Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L thỏa thuận: Chị Nguyễn Lê Minh C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra, Chị Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L. Kể từ ngày 03/12/2025, Giấy chứng nhận kết hôn số 74 Quyển số 01/2016, do UBND phường V, quận Đ (nay là phường V - Q), thành phố Hà Nội chứng nhận đăng ký ngày 07/10/2016 không còn giá trị pháp luật.

- **Về con chung:** Xác nhận chị Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L có 02 con chung là cháu Lê Nguyễn Thùy A, sinh ngày 10/10/2016 và Lê Nguyễn Châu A1, sinh ngày 13/4/2020. Ghi nhận sự thoả thuận của chị C, anh L: Giao cháu Lê Nguyễn Thùy A và cháu Lê Nguyễn Châu A1 cho anh Lê Văn L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi hai con chung: Chị C, anh L tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Chị Nguyễn Lê Minh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L tự nguyện thoả thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về nợ chung:** Chị Nguyễn Lê Minh C và anh Lê Văn L không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Chị Nguyễn Lê Minh C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị C đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017058 ngày 19/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Xác nhận chị C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương